

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Năm sản xuất	Cam kết thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng và được sản xuất năm 2024-2025	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đảm bảo theo yêu cầu.	Không đạt
2. Tính hợp lệ hàng hóa: Nhà thầu có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: a. Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại HSMT; b. Cam kết các hàng hoá mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên	Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có đủ các cam kết các nội dung theo yêu cầu hoặc có đủ nhưng ≥ 01 nội dung cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>đại nguyên kiện (nếu được đóng gói).</p> <p>c. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/chứng chỉ xuất xưởng và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p> <p>d. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa (C/O, C/Q...), các phụ kiện đi kèm (nếu có) và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa nhập khẩu.</p> <p>e. Cam kết thực hiện và trả các chi phí liên quan đến giám định thương mại khi có yêu cầu của Chủ đầu tư để phục vụ công tác nghiệm thu thiết bị trong các trường hợp pháp luật quy định.</p> <p>f. Hàng hóa được cung cấp bởi nhà cung cấp đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có); được lắp đặt bởi đơn vị</p>	

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>lắp đặt đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có) và nhà cung cấp bảo đảm quyền sở hữu và quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa có bản quyền</p> <p><i>(Trường hợp nhà thầu cam kết, nhưng quá trình cung cấp không đáp ứng được một trong các yêu cầu nêu trên như cam kết, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng, bị tịch thu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và bị đánh giá uy tín nhà thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia)</i></p>		
<p>3. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn hàng hoá:</p> <p>Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất theo danh mục quy định tại Bảng số 01, Mục 2, Chương V, E-HSMT.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký, mã hiệu/model của hàng hoá thiết bị chào thầu - Số lượng hàng hóa kê khai theo yêu cầu Mục 2, Chương V của E-HSMT. - Tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu phải có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu tại Mục 2, Chương V của E-HSMT - Nhà thầu phải lập bảng so sánh mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hàng hoá chào thầu với danh mục hàng hoá yêu cầu tại mục 2, chương V của E-HSMT 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Tài liệu kỹ thuật hàng hoá (catalogue hoặc bản vẽ hoặc hình ảnh, hoặc link sản phẩm,..)	- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ bảng thông số kỹ thuật của tất cả các thiết bị và catalogue màu (hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc tương đương) thể hiện được đầy đủ hình ảnh sản phẩm, đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT, hãng sản xuất, mã hiệu sản phẩm của các loại thiết bị phù hợp với thông số thiết bị chào thầu theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V- E-HSMT. -Trường hợp catalogue hoặc link tra cứu sản phẩm không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật hàng hóa theo yêu cầu thì nhà thầu cần cung cấp tài liệu khác tương đương có xác nhận của nhà cung cấp hoặc đại lý phân phối của nhà cung cấp, chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các tiêu chí kỹ thuật theo E-HSMT yêu cầu. -Trường hợp các tài liệu nêu trên sử dụng tiếng nước ngoài, Nhà thầu phải kèm theo bản scan bản dịch thuật sang Tiếng Việt.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	5. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có thuyết minh hợp lý và khả thi các nội dung sau : + Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. + Biện pháp giám sát kiểm tra chất lượng; biện pháp bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi trường và các điều kiện phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ khi thực hiện công tác lắp đặt hàng hóa nêu trên.
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
6. Tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa	- Tiến độ ≤ 10 ngày đối với tất cả các hạng mục và thể hiện đầy đủ thời gian Gia công (nếu có), thời gian cung cấp, bàn giao, lắp đặt cho từng loại hàng hóa theo danh mục hàng hóa của gói thầu, có tính đến điều kiện thời tiết, nghi lễ theo quy định của pháp luật.	Đạt
	Tiến độ cung cấp vượt quá 10 ngày hoặc Không thể hiện đầy đủ thời gian Gia công (nếu có), thời gian cung cấp và thời gian lắp đặt cho từng loại hàng hóa theo danh mục hàng hóa của gói thầu, không tính đến điều kiện thời tiết, nghi lễ theo quy định của pháp luật	Không đạt
7. Bảo hành	Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa thuộc gói thầu tối thiểu 12 tháng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
8. Bảo trì	- Cam kết thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu mỗi 3 tháng một lần trong thời gian bảo hành và trong suốt thời bảo hành, nếu có sự cố kỹ thuật, nhà thầu cam kết cử cán bộ đến đơn vị sử dụng kiểm tra trong vòng ≤ 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng (bằng văn bản, qua điện thoại, fax, Email). - Thời gian giải quyết sự cố tối đa trong vòng ≤ 3 ngày kể từ khi nhận được thông báo.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
9. Vật tư tiêu hao, linh kiện thay thế	- Có bản cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu 05 năm (sau thời gian bảo	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hành).	
	- Không có cam kết, hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
10. Đào tạo, chuyển giao công nghệ	- Có thuyết minh chương trình đào tạo hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị phải đảm bảo hiệu quả chất lượng, an toàn cho cán bộ sử dụng chi tiết và hợp lý. - Có bản cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
11. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	- Về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu: Từ ngày 01/01/2022, nhà thầu chưa từng vi phạm các nội dung quy định về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu tại Khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu: Từ ngày 01/01/2022, nhà thầu chưa từng bị chủ đầu tư kết luận là vi phạm hợp đồng hoặc bị chấm dứt hợp đồng và bị công khai nội dung vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. *Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu trên, khẳng định nhà thầu chưa từng vi phạm các nội dung yêu cầu về uy tín của nhà thầu	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ theo yêu cầu hoặc đã có bằng chứng nhà thầu đã từng vi phạm theo các nội dung yêu cầu nêu trên về uy tín của nhà thầu	Không đạt
Kết luận (1)		

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.